

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỬ CHI  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 118/2022/HS-ST

Ngày: 18/7/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Văn Thắm

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Đên;
2. Ông Nguyễn Ngọc Cảnh.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thanh Tâm, Thư ký Toà án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Diệu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. A, sinh năm 1995, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông B và bà C; bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28/01/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Cử Chi, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 tháng; nhân thân: Ngày 03/11/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đ, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông E và bà F; bị cáo chưa có vợ; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2021 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS.CC ngày 24/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử A và Đ về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 23/12/2021, Đ điều khiển xe mô tô biển số 61F1-155.70 đến nhà của A tại ấp K, xã V, huyện P, tỉnh Bình Dương để chơi. Tại đây, A rủ Đ đến huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy sử dụng thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô biển số 61F1-155.70 chở A đi mua ma túy. Trên đường đi, A và Đ ghé vào tiệm thuốc tây để mua 02 ống kim tiêm và 01 chai thủy tinh chứa nước cất. Khi đến đoạn bờ kênh thuộc ấp 4B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, A và Đ gặp một người thanh niên (không rõ lai lịch), Đ ngồi trên xe đò, A trực tiếp đi bộ đến gặp người thanh niên để mua ma túy với giá 400.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người thanh niên chỉ cho A đến cục đá gần chỗ A đứng lấy 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín 02 đầu có chứa chất ma túy. A lấy ma túy cầm trên tay phải rồi lên xe mô tô biển số 61F1-155.70 để Đ chở đi tìm nơi sử dụng. Đến khoảng 11 giờ 15 phút cùng ngày, khi Đ điều khiển xe mô tô biển số 61F1-155.70 chở A đi trên đường bờ kênh thuộc ấp 4B, xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi thì bị Công an huyện Củ Chi yêu cầu dừng xe để kiểm tra, vừa dừng xe thì A ném 02 đoạn ống hút chứa ma túy xuống đất cách xe khoảng 01m thì bị Công an phát hiện nên yêu cầu A nhặt lên để giao nộp.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với A và Đ: dương tính.

Tại Kết luận giám định số 195/KLGD-MT ngày 29/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Bột màu trắng trong 02 đoạn ống nhựa được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên A và hình dấu Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi gửi đến giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2557 gam, loại Heroine (BL73).

Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Củ Chi để xét xử A và Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội như sau: Qua xét hỏi tại phiên tòa, lời khai của hai bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận hai bị cáo A và Đ đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Bị cáo A, về nhân thân ngày 03/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng. Bị cáo có 01 tiền sự là ngày 28/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 tháng. Bị cáo không có tiền án. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Đối với bị cáo Đ, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 31/(195/22) có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên; 01 ống nước cất và 02 cây kim tiêm. Đối với 01 xe mô tô biển số 61F1-155.70, số máy 1S94-012382, số khung RLCE1S9407Y012382 của H, là anh ruột Đ. Đ mượn xe đi công việc, anh H không biết Đ sử dụng xe đi mua ma túy nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh H. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 61F1-155.70 cho anh H (BL72).

Hai bị cáo A và Đ không tranh luận, không tự bào chữa.

Lời nói sau cùng của hai bị cáo: Xin Hội đồng xét xử khoan hồng xử mức án nhẹ để hai bị cáo sớm về đoàn tụ gia đình, làm người công dân có ích.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai tại phiên tòa của hai bị cáo A và Đ phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Hai bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đã thực hiện hành vi tàng trữ ma túy nhằm để sử dụng thì bị Công an xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh bắt quả tang vào lúc 11 giờ 25 ngày 23/12/2021, qua giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2557 gam, loại Heroine. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hai bị cáo A và Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2] Hai bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện hai bị cáo đã bất chấp. Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để cải tạo và giáo dục hai bị cáo trở thành người tốt cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của từng bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[2.1] Trong vụ án này bị cáo A là người chủ mưu, rủ rê bị cáo Đ đi mua ma túy về cùng sử dụng, xét hành vi của hai bị cáo là đồng phạm giản đơn, chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện nên nhất thời phạm tội, Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết có tổ chức nhưng áp dụng hình phạt đối với bị cáo A nghiêm khắc hơn bị cáo Đ.

[2.2] Bị cáo A, về nhân thân ngày 03/11/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng. Bị cáo có 01 tiền sự là ngày 28/01/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 21 tháng. Bị cáo không có tiền án. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

[2.3] Bị cáo Đ, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có cha là nhân viên Trường Tiểu học Vĩnh Hòa B, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục, bị cáo có bác ruột là Liệt sĩ. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để khoan hồng giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ...”. Tuy nhiên, xét thấy hai bị cáo phạm tội lần đầu, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với hai bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: 01 gói niêm phong mang số vụ 31/(195/22) có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên, 01 ống nước cất và 02 cây kim tiêm, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy; xe mô tô biển số 61F1-155.70 trả cho anh H là phù hợp.

[5] Đối với người thanh niên (chưa rõ lai lịch) là người bán ma túy cho bị cáo A, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau. Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi không xét, Hội đồng xét xử thấy phù hợp.

[6] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quy định: “...Người bị kết án phải trả án phí theo quyết định của Tòa án...”, Hội đồng xét xử buộc hai bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Đề nghị của Kiểm sát viên như nêu trên là phù hợp.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Củ Chi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố hai bị cáo A và Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo A 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2021.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/12/2021.

2. Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 31/(195/22) có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên, 01 ống nước cất và 02 cây kim tiêm.

Các vật chứng nêu trên được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 70/PNK ngày 11/5/2022 của Công an huyện Củ Chi (BL76).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án: Buộc hai bị cáo A và Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Hai bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo (02);
- VKSND huyện Củ Chi (02);
- Công an huyện Củ Chi (02);
- Chi cục THADS huyện Củ Chi (01);
- TAND TP. Hồ Chí Minh (01);
- Bộ phận THA hình sự (07);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trương Văn Thắm**